



PHÂN TÍCH THÔNG TƯ 08/2022/TT-BKHĐT

Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia



Luatvietnam.vn



1900 6192



Luật Việt Nam



PHÂN TÍCH THÔNG TƯ 08/2022/TT-BKHĐT QUY ĐỊNH CHI TIẾT VIỆC CUNG CẤP, ĐĂNG TẢI THÔNG TIN VỀ ĐẤU THẦU VÀ LỰA CHỌN NHÀ THẦU TRÊN HỆ THỐNG MẠNG ĐẤU THẦU QUỐC GIA

Ngày 31/5/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Qua phân tích Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT, LuậtVietnam nhận thấy từ ngày 01/8/2022, các bên mời thầu, nhà thầu cần chú ý một số nội dung dưới đây:

1. CHUYỂN ĐỔI TÀI KHOẢN SANG HỆ THỐNG ĐẤU THẦU QUỐC GIA MỚI

Từ ngày 01/8/2022, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia mới sẽ được đưa vào vận hành tại địa chỉ <https://muasamcong.mpi.gov.vn> thay cho Hệ thống cũ tại địa chỉ <http://muasamcong.mpi.gov.vn>.

Do đó, các bên mời thầu, nhà thầu phải chuyển đổi tài khoản từ Hệ thống cũ sang Hệ thống mới theo Công văn 4229/BKHĐT-QLĐT như sau:

Bước 1: Cơ quan, đơn vị nhận thông tin chuyển đổi tài khoản từ Hệ thống cũ sang Hệ thống e-GP

Hệ thống gửi thông tin về việc chuyển đổi tài khoản đến địa chỉ email của người phụ trách bên mời thầu, nhà thầu, cơ sở đào tạo đã đăng ký trên Hệ thống cũ, bao gồm các nội dung:

- Số định danh của cơ quan, đơn vị trên Hệ thống mới;
- Danh sách các tài khoản với vai trò bên mời thầu, nhà thầu, cơ sở đào tạo của cơ quan, đơn vị trên Hệ thống cũ được chuyển sang Hệ thống mới;
- Tên truy cập và mật khẩu đăng nhập trên Hệ thống mới;

Nếu phát hiện danh sách tài khoản chuyển đổi không chính xác hoặc cần cập nhật địa chỉ email để nhận thông tin chuyển đổi tài khoản, đề nghị gửi bản scan văn bản (có đầy đủ chữ ký và dấu) theo biểu mẫu kèm theo Phụ lục của Công Văn 4229/BKHĐT-QLĐT và gửi về địa chỉ email: hotro@muasamcong.gov.vn. Trong vòng 02 ngày làm việc, Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia sẽ cập nhật và gửi thông tin chuyển đổi tài khoản đến địa chỉ email trong văn bản của cơ quan, đơn vị.

Với Bên mời thầu: Đăng nhập vào tài khoản BMT/ Bấm Chức năng của tôi/ Quản lý thông tin/ Tra cứu lý lịch thông tin BMT/ Chọn vào ngày chỉnh sửa gần nhất

Với Nhà thầu: Đăng nhập vào tài khoản Nhà thầu/ Chức năng của tôi/ Thông tin nhà thầu/Chỉnh sửa thông tin Đăng ký

Bước 2: Xác nhận, cập nhật thông tin

Các cơ quan, đơn vị sử dụng tài khoản được cấp đăng nhập vào Hệ thống mới để kiểm tra, xác nhận thông tin chuyển đổi tài khoản. Truy cập vào website <https://muasamcong.gov.vn> để kiểm tra và cập nhật thông tin tài khoản, sau đó in phiếu rồi xác nhận thông tin, ký, đóng dấu và gửi bản scan trên Hệ thống mới (không cần gửi bản cứng).

Trong vòng 02 ngày làm việc, Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia kiểm tra và xác nhận hoàn thành chuyển đổi tài khoản của cơ quan, đơn vị trên Hệ thống mới.

Trong quá trình chuyển đổi nếu gặp vướng mắc có thể liên hệ Tổng đài hỗ trợ của Hệ thống e-GP: **1900.6126**

Lưu ý:

Trường hợp sau ngày 01/8/2022 nếu bên mời thầu, nhà thầu chưa thực hiện chuyển đổi sẽ phải tiến hành đăng ký lại tài khoản trên Hệ thống mới để được kiểm tra hồ sơ đăng ký và phê duyệt theo đúng yêu cầu khi tham gia đấu thầu.

2. KHÔNG PHẢI TỰ NHẬP TOÀN BỘ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Số liệu về báo cáo tài chính hằng năm chính là một trong những thông tin về năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu trên Hệ thống.

Theo đó, khoản 5 Điều 11 Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT quy định:

- Số liệu về báo cáo tài chính trên Hệ thống đã được cập nhật từ Hệ thống thuế điện tử và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì nhà thầu không phải kê khai số liệu về báo cáo tài chính.
- Đối với số liệu báo cáo tài chính từ năm 2021 trở đi, trường hợp nhà thầu phát hiện Hệ thống chưa cập nhật số liệu so với Hệ thống thuế điện tử thì nhà thầu sửa đổi cho phù hợp với số liệu đã báo cáo với cơ quan thuế, Hệ thống sẽ lưu lại các phiên bản sửa đổi thông tin của nhà thầu.

Trước đây: Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT quy định nhà thầu tự cập nhật toàn bộ các báo cáo tài chính hằng năm và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác đối với các thông tin đã kê khai trên Hệ thống.

3. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN, KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Theo Điều 12 Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT, thông tin về dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu được quy định như sau:

- Thời gian đăng tải:

Thông tin về kế hoạch lựa chọn nhà thầu được chủ đầu tư (đối với dự án đầu tư phát triển), bên mời thầu (đối với mua sắm thường xuyên) đăng tải trên Hệ thống trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Thông tin cơ bản về dự án được đăng tải đồng thời với kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Tài liệu đính kèm:

Chủ đầu tư (đối với dự án đầu tư phát triển), bên mời thầu (đối với mua sắm thường xuyên) phải đính kèm Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong quá trình đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Dự toán của gói thầu:

Việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu thuộc dự án được thực hiện trên cơ sở kế hoạch bố trí vốn cho cả dự án, không bắt buộc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch vốn của từng năm.

Trước đây: Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT yêu cầu phải cập nhật dự toán và đính kèm Quyết định phê duyệt dự toán trên Hệ thống trong trường hợp dự toán của gói thầu được duyệt sau khi đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

4. KHÔNG ĐƯỢC PHÁT HÀNH HSMQT, HSMST, HSMT BẢN GIẤY

Điều 14, Điều 17 Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT nêu rõ, chủ đầu tư, bên mời thầu không được phát hành bản giấy hồ sơ mời quan tâm (HSMQT), hồ sơ mời sơ tuyển (HSMST), hồ sơ mời thầu (HSMT).

Trường hợp phát hành bản giấy không có giá trị pháp lý để lập, đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự tuyển.

Trước đây: Được phát hành bản giấy và có giá trị pháp lý

5. KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Kết quả lựa chọn nhà thầu được quy định tại Điều 19 Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT như sau:

- Thời gian đăng tải:

Bên mời thầu đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Tài liệu đính kèm, bao gồm:

- + Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
- + Báo cáo đánh giá E-HSDT đối với lựa chọn nhà thầu qua mạng (đăng tải báo cáo đánh giá tổng hợp, không kèm theo các phiếu chấm của thành viên trong tổ chuyên gia);
- + Trường hợp dự toán của gói thầu được duyệt trong quá trình phát hành E-HSMT hoặc khi xử lý tình huống theo khoản 8 Điều 117 của Nghị định 63/2014/NĐ-CP mà kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được đăng tải thì bên mời thầu cập nhật dự toán và đính kèm Quyết định phê duyệt dự toán.

- Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa phải công khai chi tiết thông tin về các hạng mục hàng hóa trúng thầu bao gồm danh mục hàng hóa, ký mã hiệu, mô tả hàng hóa, xuất xứ, khối lượng, đơn giá trúng thầu.

Trước đây: Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT không quy định rõ các nội dung phải công khai khi trúng thầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa.

6. CHỈ PHẢI XUẤT TRÌNH GIẤY PHÉP BÁN HÀNG TRƯỚC KHI KÝ HỢP ĐỒNG

Thực tế, việc yêu cầu cung cấp giấy phép bán hàng của nhà sản xuất được một số bên mời thầu đưa vào yêu cầu của hồ sơ mời thầu như một lá bài để dễ dàng điều khiển cuộc thầu.

Tuy nhiên, tình trạng này sẽ chấm dứt theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT:

- Trường hợp hàng hóa của gói thầu là *hàng hóa thông thường, thông dụng, sẵn có trên thị trường, đã được tiêu chuẩn hóa và được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất*: Trong E-HSMT không được yêu cầu nhà thầu phải nộp giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương;

- Trường hợp hàng hóa của gói thầu là *hàng hóa đặc thù, phức tạp cần gắn với trách nhiệm của nhà sản xuất trong việc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng như bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, vật tư thay thế, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và các dịch vụ liên quan khác*: Trong E-HSMT có thể yêu cầu nhà thầu tham dự thầu phải cung cấp giấy phép bán hàng của nhà sản xuất.

Nếu E-HSMT đưa ra yêu cầu cụ thể về giấy phép bán hàng (giấy phép bán hàng của hãng sản xuất hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất...) thì nhà thầu chỉ cần xuất trình một trong các tài liệu sau đây trước khi ký hợp đồng như:

Giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý được ủy quyền bán hàng; Giấy chứng nhận quan hệ đối tác; Giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương;

Đặc biệt, việc nhà thầu không đính kèm một trong các tài liệu này không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. Nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình một trong các tài liệu này trước khi ký kết hợp đồng.

Trước đây: Thông tư 05/2015/TT-BKHĐT yêu cầu đối với hàng hóa phức tạp, đặc thù... phải có giấy phép bán hàng trong quá trình xem xét, đánh giá hồ sơ dự thầu.

=> **Như vậy**, theo quy định mới, việc hồ sơ mời thầu yêu cầu giấy phép bán hàng sẽ không được phép tùy tiện như trước đây, trường hợp có yêu cầu giấy phép bán hàng thì tại thời điểm đánh giá hồ sơ dự thầu không được phép loại nhà thầu khi chưa có giấy phép bán hàng.

Nhà thầu chỉ bắt buộc xuất trình giấy phép bán hàng trước khi ký hợp đồng.

Tương tự, Điều 28 Thông tư mới có nêu, đối với gói thầu xây lắp, nhà thầu có thể đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình hoặc không đính kèm chứng chỉ này trong E-HSMT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này.

Việc nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. E-HSMT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu.

Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng.

7. YÊU CẦU HÀNG MẪU PHẢI ĐƯỢC NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN THÔNG QUA

Căn cứ, khoản 2 Điều 27 Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT:

- E-HSMT không được đưa ra yêu cầu về hàng mẫu;
- Trường hợp cần yêu cầu về hàng mẫu để đánh giá về kỹ thuật thì chủ đầu tư phải trình người có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trong tờ trình phải nêu rõ lý do yêu cầu về hàng mẫu.

Chủ đầu tư, bên mời thầu phải bảo đảm việc yêu cầu cung cấp hàng mẫu không dẫn đến làm tăng chi phí của gói thầu, hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Trường hợp E-HSMT có yêu cầu cung cấp hàng mẫu, nhà thầu có thể nộp bổ sung hàng mẫu trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu.

Theo đó, việc yêu cầu hàng mẫu trong hồ sơ mời thầu cũng phải có lý do và trình người có thẩm quyền xem xét, quyết định

*******Người có thẩm quyền là người quyết định phê duyệt dự án hoặc người quyết định mua sắm theo quy định của pháp luật.

8. ĐƯỢC BỔ SUNG CAM KẾT, HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC TRONG TỐI THIỂU 3 NGÀY LÀM VIỆC

Đây là quy định mới của Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT, Điều 29 Thông tư này nêu rõ, trường hợp E-HSMT có yêu cầu về cam kết, hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị, cung cấp vật liệu chính, bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng mà E-HSDT không đính kèm các tài liệu này thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu làm rõ E-HSDT, bổ sung tài liệu *trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc* để làm cơ sở đánh giá E-HSDT.

9. YÊU CẦU VỀ NHÂN SỰ CHỦ CHỐT TỪ NGÀY 01/8/2022

Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT đã cụ thể hóa quy định về nhân sự trong hồ sơ mời thầu như sau:

- Gói thầu mua sắm hàng hóa về cơ bản không được đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt.
Trường hợp các dịch vụ liên quan có yếu tố đặc thù, phức tạp cần thiết phải có nhân sự có trình độ, hiểu biết, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Nếu yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt, trong tờ trình phê duyệt hồ sơ mời thầu phải nêu rõ lý do để chủ đầu tư xem xét, quyết định.
- Gói thầu dịch vụ phi tư vấn về cơ bản không được đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt.
Trường hợp dịch vụ phi tư vấn có yếu tố đặc thù, phức tạp cần thiết phải có nhân sự có hiểu biết, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Nếu yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt, trong tờ trình phê duyệt hồ sơ mời thầu phải nêu rõ lý do để chủ đầu tư xem xét, quyết định.
- Gói thầu xây lắp thì hồ sơ mời thầu không được yêu cầu về nhân sự chủ chốt đối với các vị trí mà pháp luật về xây dựng không có yêu cầu về tiêu chuẩn đối với chức danh đó hoặc đối với các vị trí kỹ thuật thông thường, công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông.
- Đặc biệt, trường hợp nhân sự chủ chốt mà nhà thầu kê khai trong hồ sơ dự thầu không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu, bên mời thầu cho phép nhà thầu làm rõ, thay đổi, bổ sung nhân sự chủ chốt để đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Đối với mỗi nhân sự không đáp ứng, nhà thầu chỉ được thay thế một lần.

Trước đây: Nếu nhà thầu đề xuất nhân sự đảm nhiệm vị trí chủ chốt không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu thì hồ sơ dự thầu của nhà thầu được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu đối với nội dung này.

10. BAN HÀNH LỌT MẪU HỒ SƠ VÀ PHỤ LỤC MỚI

STT	NỘI DUNG
A. ĐỐI VỚI GÓI THẦU XÂY LẮP	

1	Mẫu số 1A để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ
2	Mẫu số 1B để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ
3	Mẫu số 1C để lập E-HSMST

B. ĐỐI VỚI GÓI THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA (BAO GỒM CẢ TRƯỜNG HỢP MUA SẮM TẬP TRUNG)

1	Mẫu số 2A để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ
2	Mẫu số 2B để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ
3	Mẫu số 2C để lập E-HSMST

C. ĐỐI VỚI GÓI THẦU DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN

1	Mẫu số 3A để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế. chào hàng cạnh tranh theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ
2	Mẫu số 3B để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ
3	Mẫu số 3C để lập E-HSMST

D. ĐỐI VỚI GÓI THẦU DỊCH VỤ TƯ VẤN

1	Mẫu số 4A để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ
2	Mẫu số 4B để lập E-HSMQT

Đ. ĐỐI VỚI HÌNH THỨC CHÀO HÀNG CẠNH TRANH THEO QUY TRÌNH RÚT GỌN

1	Mẫu số 5 để lập E-HSMT áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh theo quy trình rút gọn
---	--

E. ĐỐI VỚI MẪU BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ

1	Mẫu số 6A để lập báo cáo đánh giá E-HSDT theo quy trình 01 quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 của Thông tư này cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ
2	Mẫu số 6B để lập báo cáo đánh giá E-HSDT theo quy trình 02 quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 của Thông tư này cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ
3	Mẫu số 6C để lập báo cáo đánh giá E-HSDT cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ
4	Mẫu số 6D để lập báo cáo đánh giá E-HSDT cho gói thầu dịch vụ tư vấn theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ

F. ĐỐI VỚI GÓI THẦU MUA THUỐC

1	Mẫu số 7A để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ
2	Mẫu số 7B để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ

G. PHỤ LỤC

1	Phụ lục 1A: Mẫu Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả đánh giá E-HSĐXKT (đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ)
2	Phụ lục 1B: Mẫu Quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật (đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ)
3	Phụ lục 2A: Mẫu Tờ trình đề nghị phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu (đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ)
4	Phụ lục 2B: Mẫu Tờ trình đề nghị phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu (đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ)
5	Phụ lục 3A: Mẫu Biên bản thương thảo hợp đồng (đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp, phi tư vấn)
6	Phụ lục 3B: Mẫu Biên bản thương thảo hợp đồng (đối với gói thầu dịch vụ tư vấn)
7	Phụ lục 3C: Mẫu Kết quả đối chiếu tài liệu (đối với tất cả các gói thầu)

8	Phụ lục 4: Mẫu Trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
9	Phụ lục 5: Mẫu Bản cam kết
10	Phụ lục 6: Phiếu đăng ký thông tin văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu
11	Phụ lục 7: Phiếu đăng ký thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại Việt Nam
12	Phụ lục 8: Phiếu đăng ký thông tin xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu
13	Phụ lục 9: Một số quy định của E-HSMT vi phạm khoản 2 Điều 12 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP

Đối với gói thầu thuộc dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức liên chính phủ hoặc liên quốc gia, tổ chức chính phủ được chính phủ nước ngoài ủy quyền cung cấp cho Nhà nước hoặc Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nếu được nhà tài trợ chấp thuận thì việc lập E-HSMT, E-HSMQT, E-HSMST, báo cáo đánh giá E-HSDT, E-HSQT, E-HSDST được áp dụng theo các Mẫu tại mục A, B, C, D, Đ, E nêu trên.

Lưu ý: Kể từ ngày 01/8/2022, các chủ đầu tư, bên mời thầu nếu tổ chức lựa chọn nhà thầu không qua mạng phải vận dụng các mẫu E-HSMT của Thông tư này để phát hành.

Trong đó, các bên mời thầu, nhà thầu cần lưu ý một số thay đổi trong yêu cầu của hồ sơ mời thầu đơn cử như Mẫu số 2A:

MẪU SỐ 2A. HỒ SƠ MỜI THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA QUA MẠNG MỘT GIAI ĐOẠN MỘT TÚI HỒ SƠ		
YÊU CẦU	MẪU CŨ	MẪU MỚI
Bảo đảm dự thầu	Tất cả đều phải làm bảo đảm dự thầu	Gói thầu có giá trị bảo đảm dự thầu dưới 10 triệu đồng không cần làm thư bảo lãnh, chỉ cần cam kết
Doanh thu bình quân hằng năm	Yêu cầu tối thiểu 03 năm	Thông thường yêu cầu từ 03 - 05 năm trước năm có thời điểm đóng thầu. Trường hợp nhà thầu có số năm thành lập ít hơn số năm theo yêu cầu của E-HSMT thì doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) được tính trên số năm mà nhà thầu thành lập. Nếu doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) của nhà thầu đáp ứng yêu cầu về giá trị của E-HSMT thì nhà thầu vẫn được đánh giá tiếp mà không bị loại.

Hợp đồng tương tự	Thông thường từ 01 - 03 hợp đồng tương tự	Chỉ yêu cầu tối thiểu 01 hợp đồng tương tự
Tương tự về tính chất	Chỉ quy định tương tự về chủng loại, tính chất là có cùng chủng loại, tương tự về đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng với hàng hóa của gói thầu đang xét	Quy định cụ thể hơn, là hàng hóa có cùng mã Chương, mã Nhóm (tương ứng với 4 số đầu tiên của bộ mã) trong Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa (HS - Harmonized Commodity Description and Coding System) theo Hệ thống phân loại hàng hóa do Tổ chức Hải quan thế giới WCO phát hành (gọi chung là mã HS). Mã HS căn cứ theo Thông tư số 65/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính (được Tổng Cục Hải quan đăng tải trên trang thông tin điện tử: https://www.customs.gov.vn).

11. LỘ TRÌNH ÁP DỤNG ĐẤU THẦU QUA MẠNG

Điều 37 Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT quy định cụ thể lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng như sau:

1. Năm 2022:

- a) Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với 100% gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh thuộc lĩnh vực hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng và thuộc lĩnh vực xây lắp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng, trừ gói thầu hỗn hợp, gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn một túi hồ sơ, hai giai đoạn hai túi hồ sơ;
- b) Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng trong năm phải bảo đảm tổng số lượng gói thầu đạt tối thiểu 80% số lượng gói thầu và tối thiểu 70% tổng giá trị gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, trừ gói thầu hỗn hợp, gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn một túi hồ sơ, hai giai đoạn hai túi hồ sơ;
- c) Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với 100% gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc, lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, trừ gói thầu hỗn hợp, gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn một túi hồ sơ, hai giai đoạn hai túi hồ sơ.

2. Năm 2023:

- a) Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với 100% gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh thuộc lĩnh vực hàng hóa (bao gồm thuốc), xây lắp, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ tư vấn có giá gói thầu không quá 200 tỷ đồng, trừ gói thầu hỗn hợp, gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn một túi hồ sơ, hai giai đoạn hai túi hồ sơ;
- b) Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng trong năm phải bảo đảm tổng số lượng gói thầu đạt tối thiểu 90% số lượng gói thầu và tối thiểu 80% tổng giá trị gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh, trừ gói thầu hỗn hợp, gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn một túi hồ sơ, hai giai

đoạn hai túi hồ sơ;

c) Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với 100% gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, trừ gói thầu hỗn hợp, gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn một túi hồ sơ, hai giai đoạn hai túi hồ sơ.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/8/2022, ngoài các nội dung phân tích trên đây để xem chi tiết bạn đọc vui lòng xem [toàn văn của văn bản](#).

